

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào điểm đ khoản 1 Điều 12; khoản khoản 1 Điều 24, khoản 7 Điều 26 Nghị quyết 326/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 25 tháng 9 năm 2020 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 75/2020/TLST-DS ngày 04 tháng 8 năm 2020.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Anh Lê Thế S, sinh năm 1975(con của bà Vũ Thị Tảo)

Địa chỉ: Thôn 2, xã Hoàng Tr, huyện H, tỉnh Thanh Hóa.

Bị đơn: Ông Vũ Khắc T, sinh năm 1944

Địa chỉ: Thôn 2, xã Hoàng Tr, huyện H, tỉnh Thanh Hóa.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

1. Bà Vũ Thị T, sinh năm 1939

Địa chỉ: Thôn 2, xã Hoàng Tr, huyện H, tỉnh Thanh Hóa.

2. Bà Vũ Thị N, sinh năm 1957

Địa chỉ: xã Quảng Trh, huyện Q, tỉnh Thanh Hóa.

3. Bà Vũ Thị Th, sinh năm 1960

Địa chỉ: xã Thiệu C, huyện Th, tỉnh Thanh Hóa.

4. Chị Lê Thị Th, sinh năm 1982(con bà Vũ Thị Tảo)

Địa chỉ: xã Hà S, huyện H, tỉnh Thanh Hóa.

(Bà N, bà Th, chị Th có văn bản ủy quyền cho anh Lê Thế S tham gia tố tụng).

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Công nhận thửa đất số 316 tờ bản đồ số 01, bản đồ 299/TTg xã Hoàng Trung lập năm 1985; Tương ứng số thửa số 387 bản đồ số 08 bản đồ địa chính xã Hoàng Trung lập năm 1996 diện tích 192m² ở thôn 2 Xa Vệ, xã Hoàng Trung, huyện Hoàng Hóa, tỉnh Thanh Hóa mang tên bà Vũ Thị Hằng.

Sau khi thẩm định hiện trạng thực tế thửa đất: Diện tích 225,5m² có tứ cạnh như sau: - Cạnh đông dài 16,89m² giáp hộ ông Nguyễn Văn Tuyến; Cạnh Tây dài 13,0m² giáp hộ ông Vũ Công Sáu và hộ ông Vũ Chí Linh; Cạnh Nam dài 13,46m² giáp đường Trung Xuân; Cạnh Bắc dài 12,87m² giáp hộ ông Vũ Chí Linh.

Các bên đương sự thỏa thuận:

Phần chia cụ thể có chiều dài các cạnh có sơ đồ kèm theo sơ đồ này là một phần không thể tách rời của quyết định.

Giao cho anh Lê Thế S diện tích đất 81,1m² có tứ cạnh: Cạnh Đông 16,89m giáp hộ ông Nguyễn Văn Tuyến; Cạnh Tây 16,57m giáp sân bê tông(giao cho bà Vũ Thị Tạo); cạnh Bắc dài 4,85m giáp hộ ông Vũ Chí Linh; cạnh Nam dài 4,86m giáp đường Xuân Trung.

Giao cho bà Vũ Thị T; 57m² có tứ cạnh như sau: Cạnh đông dài 16,57m giáp nhà anh Lê Thế Sơn; cạnh Tây dài 16,79m giáp nhà ông Vũ Khắc Tập; Cạnh Bắc dài 4,02m giáp hộ ông Vũ Chí Linh; cạnh nam dài 2,97m giáp đường Xuân Trung.

Do giao 2,97m đất theo chiều dài mặt đường cho bà Vũ Thị T nhưng nếu chỉ có 2,97m thì không đủ điều kiện để cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất nên anh Lê Thế S và bà Vũ Thị T thống nhất gộp lại thành một thửa mang tên trong giấy chứng nhận quyền sử dụng đất là anh Lê Thế S diện tích: 138,1m²(trong đó anh Sơn 81,1m²; bà Tạo 57m²);

Giao cho ông Vũ Khắc T diện tích 87,4m² có tứ cạnh như sau: Cạnh Đông dài 16,79m giáp đất bà Vũ Thị Tạo; Cạnh Tây dài 13,0m + 3,87m giáp hộ ông Vũ Công Sáu và ông Vũ Chí Linh; cạnh Nam dài 5,67m giáp đường Xuân Trung; cạnh Bắc dài 4,0m giáp hộ ông Vũ Chí Linh.

Các bên có quyền đề nghị cơ quan hành chính có thẩm quyền cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đối với phần diện tích được hưởng theo quy định của pháp luật.

Về án phí: Anh Lê Thế S phải chịu 2.027.000đ án phí dân sự sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí anh đã nộp là 1.200.000.000đ theo biên lai thu số 0010022 ngày 31/7/2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Hoàng Hóa. Anh S còn

phải nộp 827.000.000đ.

Bà Vũ Thị T là người cao tuổi, ông Vũ Khắc T là người cao tuổi và đang thờ cúng liệt sỹ Vũ Quang Tần, Vũ Văn Xoan nên thuộc đối tượng được miễn tiền án phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND h.Hoàng Hóa;
- Chi cục THADS h.Hoàng Hóa;
- UBND xã Hoàng Tr;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lê Thị Phương

